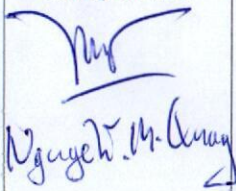
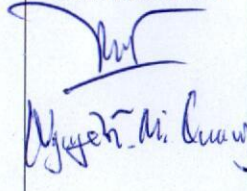


DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Lập trình điều khiển trên thiết bị di động Android (228271) - Nhóm
Môn học: 01
CBGD: Nguyễn Minh Quang (280011)

Số SV có mặt: 09
Số bài thi: 09
Số tờ giấy thi: 05

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
			

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	2119060036	TRẦN NGỌC ẮN	10/12/2001	CCQ1906B				6,5	7,5	7,1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
2	2119060041	PHẠM NGỌC DANH	05/12/2001	CCQ1906B				7,5	7,5	7,5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
3	2120060006	NGUYỄN VĂN ĐỨC	23/08/2001	CCQ2006A				7,3	7,0	7,1	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
4	2121060020	TRẦN ĐỨC KHOA	28/02/1998	CCQ2106A				7,8	8,0	7,9	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
5	2118060018	VÕ VĂN HUỖNH	13/09/2000	CCQ1806A				8,3	8,0	8,7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
6	2120060044	LÊ SỸ LƯƠNG	04/01/2002	CCQ2006B				7,5	7,0	7,2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
7	2120060061	HỖ PHÚ QUYỀN	25/07/2002	CCQ2006B				6,8	7,5	7,2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
8	2120060020	DƯƠNG QUANG MINH TÂN	06/03/2001	CCQ2006A				8,0	7,5	7,7	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
9	2121060012	NGUYỄN QUANG THÀNH	20/11/1998	CCQ2106A				8,0	8,0	8,0	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)
10	2120060030	VÕ MINH TRÍ	15/09/2002	CCQ2006A						V	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)